

Số: **8406/BTC-TCHQ**

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2015

V/v xử lý thuế nhập khẩu nguyên liệu

Kính gửi: Văn phòng Chính phủ.

Bộ Tài chính nhận được công văn số 3135/VPCP-KTTH ngày 06/5/2015 của Văn phòng Chính phủ đề nghị có ý kiến về kiến nghị của UBND tỉnh Quảng Nam đối với việc hoàn lại tiền thuế nhập khẩu nguyên liệu muối, nhập khẩu than cho Nhà máy sản xuất Sô đa Chu Lai. Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

**1) Về hoàn thuế nhập khẩu nguyên liệu muối.**

1.1. Căn cứ quy định tại khoản 14 Điều 12 Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ thì: "*Nguyên liệu, vật tư, linh kiện trong nước chưa sản xuất được nhập khẩu để sản xuất của các dự án đầu tư vào lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (trừ các dự án sản xuất lắp ráp ô tô, xe máy, điều hòa, máy sưởi điện, tủ lạnh, máy giặt, quạt điện, máy rửa bát đĩa, dầu đĩa, dàn âm thanh, bàn là điện, ấm đun nước, máy sấy khô tóc, làm khô tay và những mặt hàng khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ) được miễn thuế nhập khẩu trong thời hạn 05 (năm) năm, kể từ ngày bắt đầu sản xuất*".

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 5 và Điều 10 Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ và phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này thì mặt hàng muối không phải là hàng hóa cấm nhập khẩu, tạm ngừng nhập khẩu. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 8 Điều 9 Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ và Điều 5 Thông tư số 04/2014/TT-BCT ngày 27/01/2014 của Bộ Công Thương thì mặt hàng muối thuộc Danh mục hàng hóa nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan.

Căn cứ quy định tại Thông tư số 04/2012/TT-BKHĐT ngày 13/8/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thì mặt hàng muối ăn mã số 2501.00.10; muối tinh chế và muối công nghiệp (NaCl) mã số 2501.00.20; muối iot mã số 2501.00.90 thuộc loại trong nước đã sản xuất được.

Như vậy, tất cả các loại muối nguyên liệu hiện nay trong nước đã sản xuất được nên doanh nghiệp sẽ không được miễn thuế nhập khẩu.

1.2. Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ thì: "*Hàng hoá nhập khẩu để sản xuất hàng hoá xuất khẩu hoặc xuất vào khu phi thuế quan nếu đã nộp thuế nhập khẩu thì được hoàn*

thuế tương ứng với tỷ lệ sản phẩm thực tế xuất khẩu và không phải nộp thuế xuất khẩu đối với hàng hoá xuất khẩu có đủ điều kiện xác định là được chế biến từ toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu”.

Trường hợp Nhà máy sản xuất Sô đa Chu Lai nhập khẩu nguyên liệu muối nếu doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài thì nguyên liệu muối nhập khẩu đã nộp thuế nhập khẩu được hoàn thuế tương ứng với tỷ lệ sản phẩm thực tế xuất khẩu và không phải nộp thuế xuất khẩu đối với hàng hoá xuất khẩu có đủ điều kiện xác định là được chế biến từ toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu.


## 2) Về việc cho phép nhập khẩu nhiên liệu than

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 5; Điều 10 Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ và Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này thì mặt hàng nhiên liệu than không phải là hàng hóa cấm nhập khẩu, tạm ngừng nhập khẩu. Do vậy, trường hợp Công ty CP sản xuất sô đa Chu Lai nhập khẩu mặt hàng nhiên liệu than để phục vụ cho sản xuất thì thủ tục nhập khẩu được thực hiện như đối với hàng hóa thông thường.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài chính, xin chuyên Văn phòng Chính phủ tổng hợp. /:W/

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Chính sách thuế;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, TCHQ (14b).

KT. BỘ TRƯỞNG  
T A I THỨ TRƯỞNG  
  
Đỗ Hoàng Anh Tuấn